

Số: 23 /2013/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 08 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người
nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:.....6876.....
	Ngày:.....20/8.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo;

Căn cứ Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo;

Thực hiện Công văn số 7626/BYT-KH-TC ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định 139/2002/QĐ-TTg;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1519/TTr-SLĐTBXH ngày 29 tháng 7 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng hỗ trợ

1. Người thuộc hộ nghèo theo quy định hiện hành.
2. Đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng khó khăn theo quy định tại Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn.
3. Người thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật, người đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước.
4. Đối tượng lang thang cơ nhỡ, không người thân nương tựa nuôi dưỡng.

5. Người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim gấp khó khăn do chi phí cao mà không đủ khả năng chi trả viện phí.

Điều 2. Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo

Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo là Quỹ của Nhà nước, hoạt động theo nguyên tắc không vì lợi nhuận, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, được hình thành từ các nguồn sau:

- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo để thực hiện các chế độ quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, Điều 1 của Quyết định này, theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

- Đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

- Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 3. Các chế độ hỗ trợ

1. Hỗ trợ tiền ăn cho các đối tượng quy định tại khoản 1 và 2, Điều 1 của Quyết định này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế của Nhà nước từ trung tâm y tế tuyến huyện trở lên với mức 3% lương tối thiểu chung/người bệnh/ngày.

2. Hỗ trợ tiền đi lại cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, Điều 1, Quyết định này theo quy định tại điểm 2, khoản 3, Điều 1, Quyết định 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo.

3. Mức hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế mà các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và 3, Điều 1 của Quyết định này phải đồng chi trả theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn Luật bằng 50% đối với phần người bệnh phải đồng chi trả từ 100.000 đồng trở lên.

Các đối tượng đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập được hỗ trợ 100% phần người bệnh phải đồng chi trả từ 100.000 đồng trở lên.

4. Đối tượng quy định tại khoản 4, Điều 1, Quyết định này: Mức hỗ trợ bằng 100% chi phí điều trị nội trú tại các cơ sở y tế Nhà nước từ tuyến huyện trở lên.

5. Tùy theo khả năng tài chính của Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo, mức hỗ trợ thanh toán một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho đối tượng quy định tại khoản 5, Điều 1 của Quyết định này, như sau:

a) Đối với đối tượng có thẻ bảo hiểm y tế thì mức hỗ trợ tối đa 50% đối với phần người bệnh phải đồng chi trả theo quy định cho cơ sở y tế Nhà nước từ 100.000 đồng trở lên cho một đợt khám, chữa bệnh.

b) Đối với đối tượng không có thẻ bảo hiểm y tế mức hỗ trợ tối đa 50% đối với phần người bệnh phải chi trả cho cơ sở y tế Nhà nước từ 1.000.000 đồng trở lên nhưng không vượt quá 10.000.000 đồng/đợt điều trị.

6. Trường hợp người bệnh tự lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 1, Quyết định 14/2012/QĐ-TTg.

Điều 4. Thành phần hồ sơ

1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nộp 01 bộ tại Bệnh viện tuyến huyện, Bệnh viện tuyến tỉnh, hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu), có xác nhận của Hội đồng xét duyệt cấp xã và thẩm định của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thành phố. Đối với đối tượng là người lang thang, cơ nhỡ đơn đề nghị hỗ trợ có xét duyệt của giám đốc cơ sở khám chữa bệnh.

b) Bản sao có chứng thực hoặc xác nhận sao y bản chính của UBND cấp xã: sổ hộ nghèo (nếu đối tượng thuộc hộ nghèo), hoặc sổ hộ khẩu (nếu đối tượng thuộc đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống ở xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn theo quy định tại Quyết định 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ), hoặc Quyết định hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng của UBND huyện, thành phố (nếu đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng), hoặc Quyết định tiếp nhận vào nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu đối tượng là người đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội).

c) Bảng chính biên lai thu tiền viện phí, giấy xuất viện, danh sách ký nhận hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại, bảng kê chi tiết kinh phí.

2. Thời hạn giải quyết hồ sơ: 20 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.

Điều 5. Trình tự, thủ tục thanh quyết toán

1. Các Bệnh viện tuyến huyện, Bệnh viện tuyến tỉnh tiếp nhận hồ sơ và thực hiện thanh toán cho các đối tượng được thụ hưởng theo đúng chế độ quy định. Đồng thời, có trách nhiệm thanh toán cho trường hợp bệnh nhân điều trị tại các cơ sở khám chữa bệnh ngoài tỉnh về thanh toán lại.

Riêng đối với các đối tượng quy định tại khoản 5, Điều 1, Quyết định này, các Bệnh viện tuyến huyện, Bệnh viện tuyến tỉnh tổng hợp hồ sơ gửi Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo (Sở Y tế). Sở Y tế tổng hợp hồ sơ, cân đối nguồn Quỹ, phối hợp với Sở Tài chính quy định mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 5, Điều 3, Quyết định này trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ.

2. Trên cơ sở dự toán được giao (từ tài khoản tiền gửi Quỹ KCB người nghèo), Sở Y tế chuyển tạm ứng kinh phí cho các đơn vị trực thuộc (qua tài khoản tiền gửi mở tại kho bạc). Các đơn vị thực hiện thanh toán và lập báo cáo quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

3. Sở Y tế sẽ xét duyệt quyết toán và tổng hợp chung vào quyết toán của ngành Y tế gửi Sở Tài chính thẩm tra theo quy định.

4. Kinh phí thực hiện từ nguồn Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo và ngân sách tỉnh hỗ trợ.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn rà soát và lập danh sách các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

2. Căn cứ vào số đối tượng được hưởng, mức hỗ trợ và khả năng ngân sách địa phương, Sở Y tế chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

3. Sở Y tế chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho các đối tượng theo quy định, đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên vận động các tổ chức, cá nhân,... hỗ trợ Quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo, đồng thời giám sát công tác thực hiện.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- Các Bộ: LĐ-TB&XH; Tài chính; Tư pháp, Y tế;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT.TU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Website tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Khởi; Đài PT-TH tỉnh;
- Phòng Tiếp dân (để niêm yết);
- N/c TC-ĐT, VHXX, TH;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Cao Văn Trọng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 23. /2013/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8... năm 2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN HỖ TRỢ CHI PHÍ KHÁM CHỮA BỆNH

Kính gửi: - Sở Y tế ;
- Trung tâm Y tế huyện/thành phố/Bệnh viện

Tôi tên:, sinh năm

Địa chỉ:, xã/phường/thị trấn
.....huyện/thành phố, tỉnh Bến Tre.

Điện thoại:

Căn cứ Quyết định số: /201.../QĐ-UBND ngày tháng năm
201... của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định hỗ trợ một phần chi phí khám,
chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh
hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh.

Kính thưa Quý cơ quan! Tôi mắc bệnh.....

Thời gian.....

Nơi điều trị:.....

Kinh phí phải chi trả* tại Trung tâm Y tế huyện/thành phố/Bệnh viện là
..... đồng (đính kèm hóa đơn viện phí).

Tôi viết đơn này kính mong Quý cơ quan hỗ trợ một phần chi phí khám,
chữa bệnh để cho bản thân và gia đình bớt phần khó khăn.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người làm đơn